| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN SÔNG LÔ**<br>**TỈNH VĨNH PHÚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 54/2024/HSST
Ngày 29 - 10 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Vị

Bà Nguyễn Thị Hà

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Trang - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nhạo Sơn huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2024/HSST ngày 03/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 17/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Khánh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27 tháng 10 năm 1981; nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ng (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1939; vợ: Bàn Thị Gh, sinh năm 1982; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đỗ Khánh T là người nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay, hàng ngày T đều sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 13/6/2024, T đang ở nhà một mình thì lên cơn thèm chất ma túy. Toàn đi bộ đến nhà chị Đinh Thị H (ở cùng thôn, gần nhà T) mượn xe máy BKS 22B - 686.50 của chị H. Sau khi mượn được xe, T một mình điều khiển xe đến địa phận xã Quang Yên, huyện Sông Lô. Tại đây, T được một người đàn ông tự giới thiệu tên là Th gợi ý biết chỗ mua ma túy vì người này nói cũng nghiện ma túy nên T đưa 200.000đ nhờ Th mua. Sau đó, điều khiển xe máy của Toàn chở theo T đến khu vực thôn Trường Xuân, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc. Th bảo T đứng đợi một lúc rồi một mình điều khiển xe máy của Toàn đi. Sau khi quay lại, Th đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng. T kiểm tra, xác định đó là ma túy, cầm và đúc vào túi quần phía trước bên phải đang mặc còn Thự bỏ đi. Sau khi Th đi, T chuẩn bị điều khiển xe máy đi thì bị lực lượng công an huyện Sông Lô và chính quyền địa phương nghi vấn, yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc đang cất giấu ma túy. T khai nhận đó là ma túy nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng trong phong bì kí hiệu A1 và thu giữ các vật chứng, tài sản khác theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số 1770/KL - KTHS ngày 17/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

*"Mẫu chất cục, bột màu trắng có trong mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1589g (Không phảy một năm tám chín gam)."*

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Khánh T đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT - VKSSL ngày 01/10/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Đỗ Khánh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Toàn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo T. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo T. Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Khánh T từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/6/2024). Không áp

dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được sai phạm về hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 13/6/2024, tại khu vực đường TL 307 thuộc thôn Trường Xuân, xã Lãng Công, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Đỗ Khánh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,1589g thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy ... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được những ảnh hưởng xấu của ma túy đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng xã hội nhưng do bị cáo là người nghiện ma túy nên đã có hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,1589g mẫu ma túy do cơ quan giám định hoàn lại sau giám định là 0,1292g ma túy cùng toàn bộ bao gói là chất Nhà nước cấm lưu hành và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS 22B2-686.50, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Đinh Thị H (đăng ký xe mang tên Đinh Thị H), chị H không biết T mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 12/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã trả lại chiếc xe trên cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tự nói tên là Th mua ma túy cho T, T không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô đã tiến hành rà soát hệ thống camera an ninh nhưng không thu giữ được hình ảnh có liên quan nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô không có căn cứ để xác minh, điều tra.

[9] Về án phí: Bị cáo Đỗ Khánh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Khánh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Đỗ Khánh T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 13/6/2024).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu trả do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 = 0,1292 gam mẫu ma túy cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ VỤ 1641/2024", và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, đã qua sử dụng. (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Khánh T phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
-Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô;
- Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
-Uỷ ban nhân dân xã H, huyện S,
tỉnh Tuyên Quang;
-Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Khương Đặng Khánh Hằng**

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Khương Đặng Khánh Hằng**